

Số: 106/2022/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 01 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Kim T, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện HN, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn G, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện HN, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Kim T và anh Nguyễn Tuấn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Kim T và anh Nguyễn Tuấn G thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con:

+ Anh Nguyễn Tuấn G được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Nguyễn Cao Kỳ D, sinh ngày 23/02/2019 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 30/11/2021.

+ Chị Cao Thị Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh G tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh G có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị T.

- Tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, thỏa thuận: Chị Cao Thị Kim T và anh Nguyễn Tuấn G mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn, chị T tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn anh G, tổng cộng là 150.000đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004094 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN. Chị T được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Dung